

THÔNG TƯ

Hướng dẫn về vị trí việc làm công chức nghiệp vụ chuyên ngành giao thông vận tải trong cơ quan, tổ chức thuộc ngành, lĩnh vực giao thông vận tải

Căn cứ Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức;

Căn cứ Nghị định số 56/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 8 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ;

Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Thông tư hướng dẫn về vị trí việc làm công chức nghiệp vụ chuyên ngành giao thông vận tải trong cơ quan, tổ chức thuộc ngành, lĩnh vực giao thông vận tải.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này hướng dẫn về danh mục vị trí việc làm, bản mô tả công việc và khung năng lực của vị trí việc làm công chức nghiệp vụ chuyên ngành giao thông vận tải trong cơ quan, tổ chức thuộc ngành, lĩnh vực giao thông vận tải.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức thuộc ngành, lĩnh vực giao thông vận tải, gồm:

1. Các cơ quan, tổ chức hành chính thuộc các Bộ (trừ Bộ Quốc phòng, Bộ Công an), cơ quan ngang Bộ giúp Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực giao thông vận tải.

2. Các cơ quan chuyên môn thực hiện chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực giao thông vận tải.

3. Các cơ quan chuyên môn thực hiện chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực giao thông vận tải.

4. Các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 3. Nguyên tắc và căn cứ xác định vị trí việc làm công chức nghiệp vụ chuyên ngành giao thông vận tải

1. Nguyên tắc xác định vị trí việc làm công chức nghiệp vụ chuyên ngành giao thông vận tải thực hiện theo quy định tại Điều 3 Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức.

2. Căn cứ xác định vị trí việc làm công chức nghiệp vụ chuyên ngành giao thông vận tải thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức.

Điều 4. Danh mục, bản mô tả công việc và khung năng lực của vị trí việc làm công chức nghiệp vụ chuyên ngành giao thông vận tải

1. Danh mục, bản mô tả công việc của vị trí việc làm công chức nghiệp vụ chuyên ngành giao thông vận tải quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư này.

2. Khung năng lực của vị trí việc làm công chức nghiệp vụ chuyên ngành giao thông vận tải quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư này.

Điều 5. Điều khoản chuyển tiếp

Đối với công chức hiện đang giữ ngạch công chức cao hơn so với ngạch công chức theo yêu cầu của vị trí việc làm được quy định tại Thông tư này trước ngày Thông tư này có hiệu lực thì tiếp tục được giữ ngạch công chức và bậc lương hiện giữ cho đến khi có hướng dẫn mới về chế độ tiền lương theo quy định.

Điều 6. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2023.

2. Trường hợp các văn bản dẫn chiếu tại Thông tư này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

Điều 7. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, các Vụ trưởng, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Văn phòng Trung ương Đảng và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải;
- Các Thứ trưởng Bộ Giao thông vận tải;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội;
- Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Công báo; Cổng Thông tin điện tử Chính phủ; Cổng Thông tin điện tử Bộ Giao thông vận tải;
- Cục Kiểm tra Văn bản quy phạm pháp luật (Bộ Tư pháp);
- Lưu: VT, TCCB.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Xuân Sang

Phụ lục I

DANH MỤC VỊ TRÍ VIỆC LÀM, MÔ TẢ CÔNG VIỆC VỊ TRÍ VIỆC LÀM CÔNG CHỨC NGHIỆP VỤ CHUYÊN NGÀNH CAO THÔNG VẬN TẢI TRONG CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC

(Ban hành kèm theo Thông tư số 22/TT-BGTVT ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)



STT	Mã số	Tên vị trí việc làm	Ngạch công chức tương ứng	MÔ TẢ CÔNG VIỆC (Những nhiệm vụ cơ bản, khái quát)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
1.	CC1.1	Chuyên viên cao cấp về kết cấu hạ tầng giao thông (đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa, hàng hải, hàng không)	Chuyên viên cao cấp	<ul style="list-style-type: none">- Chủ trì nghiên cứu, xây dựng, đề xuất: các văn bản quy phạm pháp luật, đề tài, đề án, dự án, kế hoạch, chương trình nghiên cứu khoa học về kết cấu hạ tầng giao thông, tài sản kết cấu hạ tầng giao thông, quản lý đầu tư xây dựng hạ tầng giao thông theo chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị;- Chủ trì tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát: các nhiệm vụ chuyên môn, nghiệp vụ chuyên ngành về kết cấu hạ tầng giao thông, tài sản kết cấu hạ tầng giao thông, quản lý đầu tư xây dựng theo chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị.
2.	CC1.2	Chuyên viên chính về kết cấu hạ tầng giao thông (đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa, hàng hải, hàng không)	Chuyên viên chính	<ul style="list-style-type: none">- Chủ trì hoặc tham gia nghiên cứu, xây dựng, đề xuất: các văn bản quy phạm pháp luật, đề tài, đề án, dự án, kế hoạch, chương trình nghiên cứu khoa học về kết cấu hạ tầng giao thông, tài sản kết cấu hạ tầng giao thông, quản lý đầu tư xây dựng hạ tầng giao thông theo chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị;- Chủ trì hoặc tham gia tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát: các nhiệm vụ chuyên môn, nghiệp vụ chuyên ngành về kết cấu hạ tầng giao thông,



STT	Mã số	Tên vị trí việc làm	Ngạch công chức tương ứng	MÔ TẢ CÔNG VIỆC (Những nhiệm vụ cơ bản, khái quát)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
				tài sản kết cấu hạ tầng giao thông, quản lý đầu tư xây dựng theo chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị.
3.	CC1.3	Chuyên viên về kết cấu hạ tầng giao thông (đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa, hàng hải, hàng không)	Chuyên viên	<ul style="list-style-type: none"> - Tham gia nghiên cứu, xây dựng, đề xuất: các văn bản quy phạm pháp luật, đề tài, đề án, dự án, kế hoạch, chương trình nghiên cứu khoa học về kết cấu hạ tầng giao thông, tài sản kết cấu hạ tầng giao thông, quản lý đầu tư xây dựng hạ tầng giao thông theo chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị; - Triển khai thực hiện: các nhiệm vụ chuyên môn, nghiệp vụ chuyên ngành về kết cấu hạ tầng giao thông, tài sản kết cấu hạ tầng giao thông, quản lý đầu tư xây dựng theo chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị.
4.	CC2.1	Chuyên viên cao cấp về an ninh, an toàn giao thông (đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa, hàng hải, hàng không)	Chuyên viên cao cấp	<ul style="list-style-type: none"> - Chủ trì nghiên cứu, xây dựng, đề xuất: các văn bản quy phạm pháp luật, đề tài, đề án, dự án, kế hoạch, chương trình nghiên cứu khoa học về an ninh hoặc an toàn giao thông và tổ chức thực hiện các quy định về an ninh hoặc an toàn giao thông theo chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị; ứng phó sự cố thiên tai và tìm kiếm cứu nạn theo thẩm quyền; - Chủ trì tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát: các nhiệm vụ chuyên môn, nghiệp vụ chuyên ngành về an ninh hoặc an toàn giao thông theo chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị.

STT	Mã số	Tên vị trí việc làm	Ngạch công chức tương ứng	MÔ TẢ CÔNG VIỆC (Những nhiệm vụ cơ bản, khái quát)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
5.	CC2.2	Chuyên viên chính về an ninh, an toàn giao thông (đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa, hàng hải, hàng không)	Chuyên viên chính	<ul style="list-style-type: none"> - Chủ trì hoặc tham gia nghiên cứu, xây dựng, đề xuất: các văn bản quy phạm pháp luật, đề tài, đề án, dự án, kế hoạch, chương trình nghiên cứu khoa học về an ninh hoặc an toàn giao thông và tổ chức thực hiện các quy định về an ninh hoặc an toàn giao thông theo chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị; ứng phó sự cố thiên tai và tìm kiếm cứu nạn theo thẩm quyền; - Chủ trì hoặc tham gia tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát: các nhiệm vụ chuyên môn, nghiệp vụ chuyên ngành về an ninh hoặc an toàn giao thông theo chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị.
6.	CC2.3	Chuyên viên về an ninh, an toàn giao thông (đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa, hàng hải, hàng không)	Chuyên viên	<ul style="list-style-type: none"> - Tham gia nghiên cứu, xây dựng, đề xuất: các văn bản quy phạm pháp luật, đề tài, đề án, dự án, kế hoạch, chương trình nghiên cứu khoa học về an ninh hoặc an toàn giao thông và tổ chức thực hiện các quy định về an ninh hoặc an toàn giao thông theo chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị; ứng phó sự cố thiên tai và tìm kiếm cứu nạn theo thẩm quyền; - Triển khai thực hiện: các nhiệm vụ chuyên môn, nghiệp vụ chuyên ngành về an ninh hoặc an toàn giao thông theo chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị.
7.	CC3.1	Chuyên viên cao cấp về quản lý vận tải (đường bộ, đường sắt,	Chuyên viên cao cấp	<ul style="list-style-type: none"> - Chủ trì nghiên cứu, xây dựng, đề xuất: các văn bản quy phạm pháp luật, đề tài, đề án, dự án, kế hoạch, chương trình nghiên cứu khoa học về quản lý vận tải, dịch vụ hỗ trợ vận tải theo chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị;

STT	Mã số	Tên vị trí việc làm	Ngạch công chức tương ứng	MÔ TẢ CÔNG VIỆC (Những nhiệm vụ cơ bản, khái quát)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
		đường thủy nội địa, hàng hải, hàng không)		- Chủ trì tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát: các nhiệm vụ chuyên môn, nghiệp vụ chuyên ngành về quản lý vận tải, dịch vụ hỗ trợ vận tải; tổng hợp chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, thể chế, chính sách về vận tải, dịch vụ hỗ trợ vận tải và phối hợp các phương thức vận tải; kinh tế tập thể hoạt động trong lĩnh vực giao thông vận tải được cấp có thẩm quyền giao.
8.	CC3.2	Chuyên viên chính về quản lý vận tải (đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa, hàng hải, hàng không)	Chuyên viên chính	- Chủ trì hoặc tham gia nghiên cứu, xây dựng, đề xuất: các văn bản quy phạm pháp luật, đề tài, đề án, dự án, kế hoạch, chương trình nghiên cứu khoa học về quản lý vận tải, dịch vụ hỗ trợ vận tải theo chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị; - Chủ trì hoặc tham gia tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát: các nhiệm vụ chuyên môn, nghiệp vụ chuyên ngành về quản lý vận tải, dịch vụ hỗ trợ vận tải; tổng hợp chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, thể chế, chính sách về vận tải, dịch vụ hỗ trợ vận tải và phối hợp các phương thức vận tải; kinh tế tập thể hoạt động trong lĩnh vực giao thông vận tải được cấp có thẩm quyền giao.
9.	CC3.3	Chuyên viên về quản lý vận tải (đường bộ, đường sắt, đường thủy nội	Chuyên viên	- Tham gia nghiên cứu, xây dựng, đề xuất: các văn bản quy phạm pháp luật, đề tài, đề án, dự án, kế hoạch, chương trình nghiên cứu khoa học về quản lý vận tải, dịch vụ hỗ trợ vận tải theo chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị; - Triển khai thực hiện: các nhiệm vụ chuyên môn, nghiệp vụ chuyên ngành về quản lý vận tải, dịch vụ hỗ trợ vận tải; tổng hợp chiến lược,

STT	Mã số	Tên vị trí việc làm	Ngạch công chức tương ứng	MÔ TẢ CÔNG VIỆC (Những nhiệm vụ cơ bản, khái quát)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
		địa, hàng hải, hàng không)		quy hoạch, kế hoạch, thể chế, chính sách về vận tải, dịch vụ hỗ trợ vận tải và phối hợp các phương thức vận tải; kinh tế tập thể hoạt động trong lĩnh vực giao thông vận tải được cấp có thẩm quyền giao.
10.	CC4.1	Chuyên viên cao cấp về quản lý đầu tư theo phương thức đối tác công - tư	Chuyên viên cao cấp	<ul style="list-style-type: none"> - Chủ trì nghiên cứu, xây dựng, đề xuất: các văn bản quy phạm pháp luật, đề tài, đề án, dự án, chương trình nghiên cứu khoa học, kế hoạch thu hút đầu tư của cơ quan có thẩm quyền trong đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng giao thông đối với các dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư theo thẩm quyền; - Chủ trì tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát: các nhiệm vụ chuyên môn, nghiệp vụ chuyên ngành về quản lý và phân cấp, ủy quyền các quyền, nghĩa vụ của cơ quan có thẩm quyền trong đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng giao thông đối với các dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư.
11.	CC4.2	Chuyên viên chính về quản lý đầu tư theo phương thức đối tác công - tư	Chuyên viên chính	<ul style="list-style-type: none"> - Chủ trì hoặc tham gia nghiên cứu, xây dựng, đề xuất: các văn bản quy phạm pháp luật, đề tài, đề án, dự án, kế hoạch, chương trình nghiên cứu khoa học về quản lý và tổ chức thực hiện các quyền, nghĩa vụ của cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng giao thông đối với các dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư; - Chủ trì hoặc tham gia tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát: các nhiệm vụ chuyên môn, nghiệp vụ chuyên ngành về quản lý và tổ chức thực hiện các quyền, nghĩa vụ của cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong

STT	Mã số	Tên vị trí việc làm	Ngạch công chức tương ứng	MÔ TẢ CÔNG VIỆC (Những nhiệm vụ cơ bản, khái quát)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
				đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng giao thông đối với các dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư.
12.	CC4.3	Chuyên viên về quản lý đầu tư theo phương thức đối tác công - tư	Chuyên viên	<ul style="list-style-type: none"> - Tham gia nghiên cứu, xây dựng, đề xuất: các văn bản quy phạm pháp luật, đề tài, đề án, dự án, kế hoạch, chương trình nghiên cứu khoa học về quản lý và tổ chức thực hiện các quyền, nghĩa vụ của cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng giao thông đối với các dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư; - Triển khai thực hiện: các nhiệm vụ chuyên môn, nghiệp vụ chuyên ngành về các quyền, nghĩa vụ của cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng giao thông đối với các dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư.
13.	CC5.1	Chuyên viên cao cấp về đại diện thường trực tại OSJD	Chuyên viên cao cấp	<ul style="list-style-type: none"> - Chủ trì tham mưu thực hiện trách nhiệm, nghĩa vụ của nước thành viên theo các nghị quyết, quy định, quyết định của Tổ chức OSJD và các nhiệm vụ khác khi được giao hoặc ủy quyền; - Chủ trì nghiên cứu, tham mưu phương án đàm phán các điều ước quốc tế về đường sắt (Hiệp định, hiệp ước, thỏa thuận, bản ghi nhớ...) của Tổ chức OSJD; - Chủ trì tham mưu, tham gia biên soạn, xây dựng các tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy định, tài liệu hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về đường sắt quốc tế trong phạm vi nhiệm vụ được phân công; - Tham gia các hội nghị, hoạt động của Tổ chức OSJD và thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của nước thành viên tại Tổ chức

STT	Mã số	Tên vị trí việc làm	Ngạch công chức tương ứng	MÔ TẢ CÔNG VIỆC (Những nhiệm vụ cơ bản, khái quát)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
				<p>OSJD với vai trò là Người đại diện thường trực của Bộ Giao thông vận tải Việt Nam tại Tổ chức OSJD.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tham mưu, thực hiện công tác đối ngoại với các nước thành viên OSJD về hợp tác phát triển đường sắt, kết nối vận tải đường sắt giữa Việt Nam với các nước thành viên OSJD; - Thực hiện các nhiệm vụ khác theo chỉ đạo của Bộ Giao thông vận tải, Cục Đường sắt Việt Nam; thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.
14.	CC5.2	Chuyên viên chính về đại diện thường trực tại OSJD	Chuyên viên chính	<ul style="list-style-type: none"> - Chủ trì tham mưu thực hiện trách nhiệm, nghĩa vụ của nước thành viên theo các nghị quyết, quy định, quyết định của Tổ chức OSJD và các nhiệm vụ khác khi được giao hoặc ủy quyền; - Nghiên cứu, tham mưu phương án đàm phán các điều ước quốc tế về đường sắt (Hiệp định, hiệp ước, thỏa thuận, bản ghi nhớ...) của Tổ chức OSJD; - Tham gia biên soạn, xây dựng các tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy định, tài liệu hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về đường sắt quốc tế trong phạm vi nhiệm vụ được phân công; - Tham gia các hội nghị, hoạt động của Tổ chức OSJD và thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của nước thành viên tại Tổ chức OSJD với vai trò là người đại diện thường trực của Bộ Giao thông vận tải Việt Nam tại Tổ chức OSJD.

STT	Mã số	Tên vị trí việc làm	Ngạch công chức tương ứng	MÔ TẢ CÔNG VIỆC (Những nhiệm vụ cơ bản, khái quát)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
				<ul style="list-style-type: none"> - Tham mưu, thực hiện công tác đối ngoại với các nước thành viên OSJD về hợp tác phát triển đường sắt, kết nối vận tải đường sắt giữa Việt Nam với các nước thành viên OSJD. - Thực hiện các nhiệm vụ khác theo chỉ đạo của Bộ Giao thông vận tải, Cục Đường sắt Việt Nam; thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.
15.	CC5.3	Chuyên viên về đại diện thường trực tại OSJD	Chuyên viên	<ul style="list-style-type: none"> - Tham mưu thực hiện trách nhiệm, nghĩa vụ của nước thành viên theo các nghị quyết, quy định, quyết định của Tổ chức OSJD và các nhiệm vụ khác khi được giao hoặc ủy quyền; - Tham gia nghiên cứu, tham mưu phương án đàm phán các điều ước quốc tế về đường sắt (Hiệp định, hiệp ước, thỏa thuận, bản ghi nhớ...) của Tổ chức OSJD; - Tham gia biên soạn, xây dựng các tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy định, tài liệu hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về đường sắt quốc tế trong phạm vi nhiệm vụ được phân công; - Tham gia các hội nghị, hoạt động của Tổ chức OSJD và thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của nước thành viên tại Tổ chức OSJD với vai trò là người đại diện thường trực của Bộ Giao thông vận tải Việt Nam tại Tổ chức OSJD. - Tham mưu thực hiện công tác đối ngoại với các nước thành viên OSJD về hợp tác phát triển đường sắt, kết nối vận tải đường sắt giữa Việt Nam với các nước thành viên OSJD;

STT	Mã số	Tên vị trí việc làm	Ngạch công chức tương ứng	MÔ TẢ CÔNG VIỆC (Những nhiệm vụ cơ bản, khái quát)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
				- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo chỉ đạo của Bộ Giao thông vận tải, Cục Đường sắt Việt Nam; thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.
16.	CC6.2	Chuyên viên chính về thường trực ban thư ký IMO Việt Nam	Chuyên viên chính	Chủ trì, tham mưu và tổ chức thực thi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Thư ký IMO Việt Nam, giải quyết các vấn đề liên quan đến bảo đảm an toàn an ninh hàng hải và phòng ngừa ô nhiễm môi trường phù hợp với quy định của các điều ước IMO, đảm bảo quyền lợi và hoàn thành nghĩa vụ của quốc gia thành viên đối với IMO.
17.	CC6.3	Chuyên viên về thường trực ban thư ký IMO Việt Nam	Chuyên viên	Tham mưu, tổng hợp và tổ chức thực thi chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Thư ký IMO Việt Nam, giải quyết các vấn đề liên quan đến bảo đảm an toàn an ninh hàng hải và phòng ngừa ô nhiễm môi trường phù hợp với quy định của các điều ước IMO, đảm bảo quyền lợi và hoàn thành nghĩa vụ của quốc gia thành viên đối với IMO.
18.	CC7.2	Chuyên viên chính về quản lý đăng kiểm (tàu biển và công trình biển, phương tiện thủy nội địa, đường sắt, chất lượng và kiểm định xe cơ giới)	Chuyên viên chính	- Chủ trì nghiên cứu, xây dựng, đề xuất: các văn bản quy phạm pháp luật, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, tiêu chuẩn quốc gia về phương tiện, hệ thống quản lý phương tiện, đề tài, đề án, dự án, kế hoạch, chương trình nghiên cứu khoa học về đăng kiểm, chương trình và nội dung tập huấn nghiệp vụ đăng kiểm theo chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị; - Chủ trì, tham mưu, tổng hợp, tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát các nhiệm vụ chuyên môn, nghiệp vụ chuyên ngành về đăng kiểm theo chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị; tham gia hướng dẫn, tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ cho ngạch công chức thấp hơn.

STT	Mã số	Tên vị trí việc làm	Ngạch công chức tương ứng	MÔ TẢ CÔNG VIỆC (Những nhiệm vụ cơ bản, khái quát)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
19.	CC7.3	Chuyên viên về quản lý đăng kiểm (tàu biển và công trình biển, phương tiện thủy nội địa, đường sắt, chất lượng và kiểm định xe cơ giới)	Chuyên viên	<ul style="list-style-type: none"> - Chủ trì hoặc tham gia nghiên cứu, xây dựng, đề xuất: các văn bản quy phạm pháp luật, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, tiêu chuẩn quốc gia về phương tiện, hệ thống quản lý phương tiện, đề tài, đề án, dự án, chương trình nghiên cứu khoa học về đăng kiểm, kế hoạch, chương trình và nội dung tập huấn nghiệp vụ đăng kiểm theo chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị; - Chủ trì hoặc tham gia tổ chức thực hiện: các nhiệm vụ chuyên môn, nghiệp vụ chuyên ngành về quản lý đăng kiểm theo chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị.
20.	CC8.1	Chuyên viên cao cấp về quản lý phương tiện và người lái	Chuyên viên cao cấp	<ul style="list-style-type: none"> - Chủ trì nghiên cứu, xây dựng, đề xuất: các văn bản quy phạm pháp luật, đề tài, đề án, dự án, kế hoạch, chương trình nghiên cứu khoa học, hợp tác quốc tế về quản lý phương tiện, trang thiết bị, người lái, thuyền viên, nhân viên chuyên ngành theo thẩm quyền; - Chủ trì tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát: các nhiệm vụ chuyên môn, nghiệp vụ chuyên ngành về quản lý phương tiện, trang thiết bị, người lái, thuyền viên, người điều khiển phương tiện, nhân viên chuyên ngành, người giải quyết thủ tục cho phương tiện vào, rời cảng, bến được cấp có thẩm quyền giao.
21.	CC8.2	Chuyên viên chính về quản lý phương tiện và người lái	Chuyên viên chính	<ul style="list-style-type: none"> - Chủ trì hoặc tham gia nghiên cứu, xây dựng, đề xuất: các văn bản quy phạm pháp luật, đề tài, đề án, dự án, kế hoạch, chương trình nghiên cứu khoa học, hợp tác quốc tế về quản lý phương tiện, trang thiết bị, người lái, thuyền viên, nhân viên chuyên ngành theo thẩm quyền;

STT	Mã số	Tên vị trí việc làm	Ngạch công chức tương ứng	MÔ TẢ CÔNG VIỆC (Những nhiệm vụ cơ bản, khái quát)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
				- Chủ trì hoặc tham gia tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát: các nhiệm vụ chuyên môn, nghiệp vụ chuyên ngành về quản lý phương tiện, trang thiết bị, người lái, thuyền viên, người điều khiển phương tiện, nhân viên chuyên ngành, người giải quyết thủ tục cho phương tiện vào, rời cảng, bến được cấp có thẩm quyền giao.
22.	CC8.3	Chuyên viên về quản lý phương tiện và người lái	Chuyên viên	- Tham gia nghiên cứu, xây dựng, đề xuất: các văn bản quy phạm pháp luật, đề tài, đề án, dự án, kế hoạch, chương trình nghiên cứu khoa học, hợp tác quốc tế về quản lý phương tiện, trang thiết bị, người lái, nhân viên chuyên ngành theo thẩm quyền; - Triển khai thực hiện: các nhiệm vụ chuyên môn, nghiệp vụ chuyên ngành về quản lý phương tiện, trang thiết bị, người lái, thuyền viên, người điều khiển phương tiện, nhân viên chuyên ngành, người giải quyết thủ tục cho phương tiện vào, rời cảng, bến được cấp có thẩm quyền giao.



Phụ lục II

KHUNG NĂNG LỰC VÀ VỊ TRÍ VIỆC LÀM CÔNG CHỨC NGHIỆP VỤ CHUYÊN NGÀNH GIAO THÔNG VẬN TẢI

(Ban hành kèm theo Thông tư số 41/2022/TT-BGTVT ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

STT	NGẠCH CÔNG CHỨC	KHUNG NĂNG LỰC (Những năng lực, kỹ năng cơ bản, khái quát)
1.	Chuyên viên cao cấp	<p>Nắm vững chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về chuyên ngành thuộc chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị;</p> <p>Có chuyên môn, nghiệp vụ cao nhất trong ngành, lĩnh vực công tác; có hiểu biết về vị trí, vai trò và tác động của nghiệp vụ chuyên ngành; có năng lực dự đoán xu hướng và xu thế phát triển ngành, lĩnh vực chuyên môn;</p> <p>Có kinh nghiệm tham mưu xử lý các vấn đề về chuyên môn, nghiệp vụ;</p> <p>Có năng lực chủ trì nghiên cứu, xây dựng, đề xuất: các quy định, quy chế, quy trình quản lý nghiệp vụ của ngành, lĩnh vực; đề án, dự án, đề tài, nhiệm vụ khoa học và công nghệ, chương trình, quy hoạch, kế hoạch thuộc chuyên môn, nghiệp vụ hoặc chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị; có năng lực tổng hợp, nhận diện, phát hiện các vấn đề về chuyên môn, nghiệp vụ; có khả năng đề xuất giải pháp về chuyên môn, nghiệp vụ để đảm bảo chất lượng, tiến độ công việc; có kỹ năng giao tiếp và thiết lập các mối quan hệ với các tổ chức, cá nhân trong lĩnh vực chuyên môn hoặc chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị; có khả năng tổ chức, làm việc nhóm, giúp đỡ, hỗ trợ, bồi dưỡng những công chức có chuyên môn, nghiệp vụ hoặc giữ ngạch thấp hơn;</p> <p>Có đạo đức, bản lĩnh và trách nhiệm cao với công việc và cơ quan, đơn vị công tác.</p>
2.	Chuyên viên chính	<p>Nắm vững chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về chuyên ngành thuộc chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị;</p>

STT	NGẠCH CÔNG CHỨC	<p style="text-align: center;">KHUNG NĂNG LỰC (<i>Những năng lực, kỹ năng cơ bản, khái quát</i>)</p>
		<p>Có chuyên môn, nghiệp vụ cao trong ngành, lĩnh vực công tác; có hiểu biết về vị trí, vai trò của chuyên môn, nghiệp vụ chuyên ngành giao thông vận tải;</p> <p>Có kinh nghiệm tham mưu xử lý các vấn đề về chuyên môn, nghiệp vụ;</p> <p>Có năng lực chủ trì hoặc tham gia nghiên cứu, xây dựng, đề xuất: các quy định, quy chế, quy trình quản lý nghiệp vụ của ngành, lĩnh vực; đề án, dự án, đề tài, nhiệm vụ khoa học và công nghệ, chương trình, quy hoạch, kế hoạch thuộc chuyên môn, nghiệp vụ hoặc lĩnh vực hoạt động về chuyên ngành giao thông vận tải; có năng lực tổng hợp, nhận diện, phát hiện các vấn đề về chuyên môn, nghiệp vụ chuyên ngành giao thông vận tải; có khả năng đề xuất giải pháp về chuyên môn, nghiệp vụ để đảm bảo chất lượng, tiến độ công việc; có kỹ năng giao tiếp và các mối quan hệ với các tổ chức, cá nhân trong lĩnh vực chuyên môn, nghiệp vụ chuyên ngành giao thông vận tải; có khả năng giúp đỡ, hỗ trợ, bồi dưỡng những công chức có chuyên môn, nghiệp vụ thấp hơn;</p> <p>Có đạo đức, bản lĩnh và trách nhiệm với công việc và cơ quan, đơn vị công tác.</p>
3.	Chuyên viên	<p>Nắm vững chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về chuyên ngành thuộc chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị;</p> <p>Có chuyên môn, nghiệp vụ trong ngành, lĩnh vực công tác; có hiểu biết về vị trí, vai trò của chuyên môn, nghiệp vụ chuyên ngành giao thông vận tải;</p> <p>Có khả năng tham mưu xử lý các vấn đề về chuyên môn, nghiệp vụ;</p> <p>Có khả năng tổ chức, tham mưu thực hiện các quy định, quy chế, quy trình quản lý nghiệp vụ của ngành, lĩnh vực; có khả năng tham gia xây dựng đề án, dự án, đề tài, nhiệm vụ khoa học và công nghệ, chương trình, quy hoạch, kế hoạch thuộc chuyên môn, nghiệp vụ hoặc lĩnh vực hoạt động của cơ quan, tổ chức; có năng lực tổng hợp các vấn đề về chuyên môn, nghiệp vụ chuyên ngành; có khả năng đề xuất giải pháp về chuyên môn, nghiệp vụ để đảm bảo chất lượng, tiến độ công việc; có kỹ</p>

STT	NGẠCH CÔNG CHỨC	KHUNG NĂNG LỰC <i>(Những năng lực, kỹ năng cơ bản, khái quát)</i>
		năng giao tiếp và các mối quan hệ trong lĩnh vực chuyên môn, nghiệp vụ của mình; có khả năng giúp đỡ, hỗ trợ đồng nghiệp; Có đạo đức, bản lĩnh và trách nhiệm với công việc và cơ quan, đơn vị công tác.